

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC BAN HÀNH ĐIỀU LỆ HỘI THAO TRUYỀN THỐNG CÔNG ĐOÀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Hướng dẫn số 238/HD-TLĐ, ngày 04/3/2014 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc Hướng dẫn thi hành điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Kế hoạch toàn khóa của Ban Chấp hành Công đoàn Trường Đại học Cần Thơ;

Xét đề nghị của Ban Tổ chức Hội thao truyền thống Công đoàn Trường Đại học Cần Thơ năm học 2019-2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “**Điều lệ Hội thao truyền thống Công đoàn Trường Đại học Cần Thơ**”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Ban tổ chức (để t/h);
- Bộ môn GDTC (để p/h);
- Công đoàn các đơn vị (để t/h);
- Lưu VP.

(Đã ký)

Dương Thị Tuyền

Cần Thơ, ngày 24 tháng 9 năm 2019

ĐIỀU LỆ HỘI THAO TRUYỀN THỐNG

Công đoàn Trường Đại học Cần Thơ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 70 /QĐ-CD ngày 24 tháng 9 năm 2019
của Trường Đại học Cần Thơ)*

Điều 1. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA

- Chào mừng ngày thành lập Hội Liên Hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày Nhà Giáo Việt Nam 20/11 và những ngày lễ lớn trong tháng 12.

- Tạo sân chơi lành mạnh cho công chức, viên chức người lao động (CCVCNLD);

Phát động phong trào rèn luyện thể dục thể thao trong CCVCNLD góp phần nâng cao hiệu quả công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và quản lý điều hành.

Điều 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐƠN VỊ THAM DỰ GIẢI

1. Đối tượng

- Tất cả CCVCNLD trong biên chế và hợp đồng dài hạn do Nhà trường hoặc đơn vị trả lương (có sổ bảo hiểm xã hội).

- Viên chức Bộ môn Giáo dục thể chất (BMGDTC) không tham gia thi đấu môn chuyên ngành của mình và môn thi đấu được phân công làm trọng tài. (Viên chức BM GDTC từ 40 tuổi trở lên được thi đấu môn chuyên ngành của mình nếu không trùng lịch làm trọng tài được phân công).

2. Đơn vị tham dự giải

- Đơn vị có từ 100 CCVCNLD trở lên thành lập một đội.

- Các đơn vị Phòng - Ban - Trung tâm thuộc Nhà Điều hành liên kết thành một đội.

- Đơn vị có số lượng CCVCNLD ít hơn 100 (Viện - Trung tâm - Nhà Xuất bản – BMGDTC) thì được liên kết 2 đơn vị với nhau thành một đội và cùng thi đấu cho tất cả các môn.

Điều 3. NỘI DUNG THI ĐẤU CÁC MÔN

1. Môn bóng đá sân cỏ nhân tạo

1.1. Nội dung và thể thức tổ chức thi đấu

- **Nội dung:** Bóng đá nam 05 người.

- **Thể thức tổ chức thi đấu:** Tùy theo số lượng đăng ký, Ban Tổ chức bốc thăm chia bảng thi đấu vòng tròn 01 lượt chọn đội nhất hoặc nhì mỗi bảng vào thi đấu loại trực tiếp cho tới trận chung kết; hoặc thi đấu vòng tròn một lượt tính điểm.

- **Đăng ký chuyên môn:** Mỗi đội được đăng ký thi đấu tối đa: 01 Huấn luyện viên (HLV) và 12 vận động viên (VĐV).

1.2. Luật thi đấu, tính điểm và xếp hạng

- **Luật thi đấu:** Áp dụng Luật bóng đá 05 người hiện hành (*do Liên đoàn bóng đá Việt Nam ban hành*).

- **Bóng thi đấu:** Số 4 (*Bóng Futsal*).

- **Tính điểm và xếp hạng thi đấu vòng tròn của bảng:**

+ Tính điểm: Thắng: 03 điểm Hòa: 01 điểm Thua: 00 điểm.

+ Xếp hạng: Căn cứ vào tổng số điểm của mỗi đội đạt được để xếp hạng, đội nào có tổng điểm nhiều hơn được xếp trên. Nếu có từ 02 đội trở lên trong cùng một bảng đồng điểm nhau sẽ tính kết quả của các trận đấu giữa các đội đó với nhau theo thứ tự: 1) Hiệu số bàn thắng – thua; 2) Tổng số bàn thắng; 3) Trận đối đầu trực tiếp; 4) Bốc thăm.

Trong quá trình thi đấu giải, nếu đến giờ thi đấu mà một đội bóng không thi đấu vì bất kỳ lý do gì cũng được xem là bỏ cuộc thì xóa bỏ thành tích thi đấu của đội đó.

1.3 Những quy định khác

- Thời gian thi đấu: Bóng đá nam: một trận thi đấu gồm 02 hiệp, mỗi hiệp 20 phút, nghỉ giữa 02 hiệp 10 phút.

- Ở một trận đấu mỗi đội bóng được phép thay đổi cầu thủ không giới hạn.

- Huấn luyện viên trưởng chịu trách nhiệm về mọi mặt của đội bóng trong suốt quá trình tham gia thi đấu. Ban Tổ chức chỉ làm việc với Huấn luyện viên trưởng đội bóng.

- Mỗi đội bóng phải đăng ký với Ban Tổ chức ít nhất 02 bộ đồng phục, có số áo rõ ràng cho từng vận động viên đăng ký trong suốt quá trình thi đấu (không được thay đổi). Thủ môn phải có áo khác màu với áo của các cầu thủ khác trong đội. Trong mỗi trận đấu, đội có mã số bốc thăm đứng trước theo trình tự sắp xếp vòng đấu sẽ được quyền ưu tiên chọn màu áo thi đấu chính của đội mình.

- Đội đến trễ 10 phút so với giờ thi đấu mà không có lý do chính đáng (*quy định trong lịch thi đấu*) thì được xem là bỏ cuộc và

* Đội bóng có một trong những hành vi sau đây bị truất quyền thi đấu và bị xử lý theo quy định chung:

- Đội bóng đã đăng ký gian lận hồ sơ vận động viên hay đưa vào sân cầu thủ không thuộc đơn vị của mình là vi phạm điều lệ và BTC sẽ xử lý kỷ luật là hủy kết quả thi đấu toàn giải.

- Không chấp hành quyết định của trọng tài. Tự ý dừng trận đấu làm trận đấu không thể tiếp tục sẽ bị xử thua trận đấu đó với tỉ số 0-2

* Thẻ phạt:

- Cầu thủ bị 02 thẻ vàng bị truất quyền thi đấu trận kế tiếp (*sau khi bị thẻ vàng lần thứ 2*). Mức xử lý này cũng áp dụng với thẻ vàng thứ 4, thứ 6, thứ 8.

- Cầu thủ bị thẻ đỏ trực tiếp bị truất quyền thi đấu 02 trận kế tiếp.

- Trong một trận đấu, cầu thủ bị thẻ vàng, sau đó lại bị thẻ đỏ trực tiếp thì sẽ tính cầu thủ bị một thẻ vàng và một thẻ đỏ. Nếu trước trận đấu đó cầu thủ đã bị một thẻ vàng thì sẽ truất quyền thi đấu ít nhất 03 trận.

- Trong trường hợp vi phạm nghiêm trọng, đánh nhau hoặc có các hành vi khiếm nhã (có xác nhận bằng văn bản của trọng tài) thì đội bóng đó không được bổ sung vận động viên. Cầu thủ vi phạm sẽ bị đình chỉ thi đấu suốt giải và tùy theo mức độ có thể đưa ra Hội đồng kỷ luật của Trường xem xét quyết định mức phạt tiếp theo.

- Trường hợp đội thắng bán kết bị loại vì vi phạm Điều lệ Hội thao thì đội thua trận bán kết đó sẽ được quyền vào thi đấu trận chung kết với đội thắng trận bán kết còn lại.

2. Môn bóng chuyên nam

2.1. Nội dung, thể thức tổ chức thi đấu

- **Thể thức tổ chức thi đấu:** Tùy theo số lượng các đội đăng ký, Ban Tổ chức sẽ sắp xếp thể thức thi đấu phù hợp với thời gian tổ chức. Các đội thi đấu 03 hiệp thắng 02, 2 hiệp đầu mỗi hiệp 25 điểm, hiệp Quyết thắng (hiệp 3) 15 điểm.

- **Đăng ký chuyên môn:** Mỗi đội được đăng ký thi đấu tối đa: 01 HLV và 12 VĐV. Trang phục thi đấu theo qui định của Liên đoàn Bóng chuyên Việt Nam (có số trước ngực và sau lưng).

2.2. Luật thi đấu, tính điểm và xếp hạng

- **Luật thi đấu:** áp dụng Luật thi đấu Bóng chuyên hiện hành do Liên đoàn Bóng chuyên Việt Nam ban hành. Luật bổ sung năm 2014 của Liên đoàn Bóng chuyên VN

Bóng thi đấu: Bóng Hunter.

- **Tính điểm và xếp hạng:**

+ Tính điểm: Đội thắng 2-0 được 03 điểm, đội thua được 00 điểm; Đội thắng 2-1 được 02 điểm, đội thua được 01 điểm. bỏ cuộc xóa bỏ tất cả thành tích.

+ Cách Xếp hạng: Căn cứ vào tổng số trận thắng, nếu hai đội có số trận thắng bằng nhau thì căn cứ vào tổng số điểm; tổng điểm nhiều hơn được xếp trên. Nếu có từ 02 đội trở lên trong cùng một bảng đồng điểm nhau sẽ tính kết quả của các trận đấu giữa các đội đó với nhau theo thứ tự:

– Đội thắng nhiều trận sẽ xếp trên;

– Nếu 2 hoặc nhiều đội có cùng số trận thắng như nhau thì các bước sau đây sẽ được xem xét để quyết định thứ hạng: trận thắng với tỷ số 2-0, đội thắng được 3 điểm, đội thua 0 điểm; trận thắng với tỷ số 2-1: đội thắng được 2 điểm, đội thua 1 điểm; bỏ cuộc 0 điểm xóa bỏ tất cả thành tích;

– Nếu 2 hoặc nhiều đội có cùng số điểm, thì đội nào có tỷ số tổng điểm thắng/điểm thua lớn hơn sẽ xếp trên;

– Nếu tỷ số này bằng nhau thì đội nào có tỷ số tổng hiệp thắng/hiệp thua lớn hơn sẽ xếp trên;

– Nếu tỷ số này vẫn bằng nhau thì đội nào thắng trong trận đấu của 2 đội sẽ xếp trên;

– Bốc thăm.

3. Môn bóng chuyên hơi (nữ)

3.1. Thể thức tổ chức thi đấu

- **Thể thức tổ chức thi đấu:** Tùy theo số lượng các đội đăng ký, Ban Tổ chức sẽ sắp xếp thể thức thi đấu phù hợp với thời gian tổ chức.

+ Các đội thi đấu 03 hiệp thắng 02, mỗi hiệp 21 điểm. Hiệp quyết thắng 15 điểm.

- **Đăng ký chuyên môn:** Mỗi đội được đăng ký thi đấu tối đa: 01 HLV và 10 VĐV. Trang phục thi đấu theo qui định của Liên đoàn Bóng chuyên Việt Nam (*có số trước ngực và sau lưng*)

3.2. Luật thi đấu, tính điểm và xếp hạng

- **Luật thi đấu:** áp dụng Luật thi đấu Bóng chuyên hiện hành của Liên đoàn Bóng chuyên Việt Nam.

+ Bóng thi đấu: Bóng Thăng Long hay Vietnam.tvc màu vàng, chu vi: 80-83 cm, nặng 250gr

- **Tính điểm và xếp hạng:**

+ Tính điểm: Đội thắng được 2 điểm, đội thua được 1 điểm; bỏ cuộc 0 điểm và xóa bỏ tất cả thành tích.

+ Cách xếp hạng: Căn cứ vào tổng số điểm của mỗi đội đạt được để xếp hạng, đội nào có tổng điểm nhiều hơn được xếp trên. Nếu có từ 02 đội trở lên trong cùng một bảng đồng điểm nhau sẽ tính kết quả của các trận đấu giữa các đội đó với nhau theo thứ tự:

– Đội thắng nhiều trận sẽ xếp trên;

– Nếu 2 hoặc nhiều đội có cùng số trận thắng như nhau thì các bước sau đây sẽ được xem xét để quyết định thứ hạng: trận thắng với tỷ số 2-0, đội thắng được 3 điểm, đội thua 0 điểm; trận thắng với tỷ số 2-1: đội thắng được 2 điểm, đội thua 1 điểm; bỏ cuộc 0 điểm xóa bỏ tất cả thành tích

– Nếu 2 hoặc nhiều đội có cùng số điểm, thì đội nào có tỷ số tổng điểm thắng/điểm thua lớn hơn sẽ xếp trên;

– Nếu tỷ số này bằng nhau thì đội nào có tỷ số tổng hiệp thắng/hiệp thua lớn hơn sẽ xếp trên;

– Nếu tỷ số này vẫn bằng nhau thì đội nào thắng trong trận đấu của 2 đội sẽ xếp trên.

– Bốc thăm.

4. Môn bóng bàn

4.1. Nội dung, thể thức tổ chức thi đấu

- **Nội dung:** đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ phối hợp.

- **Thể thức tổ chức thi đấu:** Tùy theo số lượng vận động viên đăng ký, Ban tổ chức sẽ quyết định đấu loại trực tiếp hoặc vòng tròn. Vòng tròn thi đấu trong 5 ván thắng 3.

- **Đăng ký chuyên môn:** Mỗi đơn vị được đăng ký thi đấu không hạn chế số lượng: Đôi nam \geq năm 1979; Đôi nữ \geq năm 1984; Đôi nam $<$ năm 1979; Đôi nữ $<$ năm 1984 và đôi nam nữ phối hợp không phân biệt lứa tuổi.

4.2. Luật thi đấu, tính điểm và xếp hạng

- **Luật thi đấu:** Áp dụng Luật thi đấu Bóng bàn hiện hành do Tổng cục Thể dục thể thao ban hành.

+ Bóng thi đấu: màu trắng, đường kính 40+ mm; hiệu Yinhe, Xiom, DHS,....

- Tính điểm và xếp hạng:

+ Tính điểm trong thi đấu vòng tròn: thắng 02 điểm, thua 01 điểm, bỏ cuộc 00 điểm và xóa thành tích.

+ Xếp hạng: tổng điểm cao xếp trên. Nếu bằng điểm nhau thì ai thắng trong trận trực tiếp xếp trên.

Nếu có ba đội bằng điểm nhau thì lần lượt tính hiệu số trận thắng/thua, tổng hiệp thắng/hiệp thua, tổng điểm thắng/điểm thua giữa các đội bằng điểm đó với nhau.

4.3. Những quy định khác

Vận động viên trong cùng đơn vị sẽ không gặp nhau trong trận đấu đầu tiên.

5. Môn cầu Lông

5.1. Nội dung, thể thức tổ chức thi đấu

- **Nội dung:** đôi nam, đôi nữ, đôi nam nữ phối hợp.

- **Thể thức tổ chức thi đấu:** Tùy theo số lượng vận động viên đăng ký, Ban tổ chức sẽ quyết định đấu loại trực tiếp hoặc vòng tròn. Vòng tròn thi đấu trong 3 ván thắng 2.

- **Đăng ký chuyên môn:** Mỗi đơn vị được đăng ký thi đấu không hạn chế số lượng: Đôi nam \geq năm 1979; Đôi nữ \geq năm 1984. Đôi nam < năm 1979; Đôi nữ < năm 1984 và đôi nam nữ phối hợp không phân biệt lứa tuổi.

5.2. Luật thi đấu, tính điểm và xếp hạng

- **Luật thi đấu:** Áp dụng Luật thi đấu Cầu lông hiện hành do Tổng cục Thể dục thể thao ban hành.

- Tính điểm và xếp hạng:

+ Tính điểm trong thi đấu vòng tròn: thắng 02 điểm, thua 01 điểm, bỏ cuộc 0 điểm và xóa thành tích.

+ Xếp hạng: VĐV hay đôi thi đấu có tổng điểm cao hơn xếp trên. Nếu hai đội bằng điểm nhau thì đội thắng trong trận trực tiếp xếp trên. Nếu có ba đội bằng điểm nhau thì lần lượt tính hiệu số trận thắng/thua, tổng hiệp thắng/hiệp thua, tổng điểm thắng/điểm thua giữa các đội bằng điểm đó với nhau.

5.3. Những quy định khác

+ Vận động viên trong cùng đơn vị sẽ không gặp nhau trong trận đấu đầu tiên.

+ Cầu thi đấu: Cầu thi đấu Hải Yên đỏ vàng .

6. Môn quần vợt

6.1. Nội dung, thể thức tổ chức thi đấu

- **Nội dung:** đôi nam. *Đôi nam – nữ khuyến khích.*

- **Thể thức tổ chức thi đấu:** Tùy theo số lượng vận động viên đăng ký, Ban tổ chức sẽ quyết định đấu loại trực tiếp hoặc vòng tròn. Mỗi trận đấu 1 ván (7 bàn)

- **Đăng ký chuyên môn:** Mỗi đơn vị được đăng ký thi đấu không hạn chế số lượng và

không phân biệt lứa tuổi.

6.2. Luật thi đấu, tính điểm và xếp hạng

- **Luật thi đấu:** Áp dụng Luật thi đấu quần vợt hiện hành do Tổng cục Thể dục thể thao ban hành.

+ Bóng thi đấu: Pen.

- **Tính điểm và xếp hạng**

+ Tính điểm trong thi đấu vòng tròn: thắng 02 điểm, thua 01 điểm, bỏ cuộc 00 điểm.

+ Xếp hạng: tổng điểm cao xếp trên. Nếu hai đôi bằng điểm nhau thì đôi thắng trong trận trực tiếp xếp trên. Nếu có ba đôi bằng điểm nhau thì lần lượt tính hiệu số tổng bàn thắng/ thua, giữa các đôi bằng điểm với nhau.

Ghi chú: Các đơn vị có thể phối hợp để được 01 đôi thi đấu nhưng dưới sự giám sát của Ban tổ chức.

7. Môn đi bộ thể thao

7.1. Nội dung, thể thức tổ chức thi đấu

- **Nội dung:** Đi bộ thể thao 1500m đôi với nam: chia làm 2 nhóm (sinh từ năm 1979 trở về trước và sau năm 1979); 800m đôi với nữ: chia làm 2 nhóm (sinh từ năm 1984 trở về trước và sau năm 1984).

- **Lộ trình:** Nam: một vòng lớn tương đương 1500m; Nữ: một vòng nhỏ tương đương 800m.

- **Đăng ký chuyên môn:** Số lượng không hạn chế.

7.2. Luật thi đấu, tính điểm và xếp hạng

Áp dụng Luật thi đấu điền kinh hiện hành.

8. Môn cờ tướng, cờ vua

8.1. Nội dung, thể thức tổ chức thi đấu

- **Nội dung:** Không phân biệt nam nữ.

- **Đăng ký chuyên môn:** Số lượng không hạn chế.

8.2. Luật thi đấu, tính điểm và xếp hạng

Công bố khi bốc thăm.

Ghi chú: Giải không áp dụng cho các kỳ thủ đã tham gia và có thứ hạng ở cấp Quốc gia trở lên (Nếu có sai phạm sẽ bị hủy toàn bộ thành tích và chịu trách nhiệm trước BTC giải).

9. Môn Đá cầu

9.1. Nội dung, thể thức tổ chức thi đấu

- **Nội dung:** đồng đội nam và đồng đội nữ.

- **Thể thức thi đấu:** Tùy theo số lượng đăng ký BTC sẽ tổ chức thi đấu vòng tròn hoặc loại trực tiếp.

- **Đăng ký chuyên môn:** mỗi đơn vị đăng ký 1 đôi nam và 1 đôi nữ (thi đấu 3 người trên

sân) có thể đăng ký nhiều hơn 3 người cho mỗi đội.

9.2. Luật thi đấu, tính điểm và xếp hạng

Công bố khi bốc thăm.

Điều 4. TRỌNG TÀI

Do viên chức thuộc Bộ Môn Giáo dục Thể chất, viên chức thuộc các đơn vị trong Trường, các giáo viên thể thao của các trường và Trung tâm Thể dục Thể thao Thành phố Cần Thơ đảm nhận.

Điều 5. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THI ĐẤU

- Thời gian thi đấu: Căn cứ vào kế hoạch Hội thao và thông báo từ Công đoàn trường Đại học Cần Thơ hàng năm.

- Địa điểm thi đấu: tại các sân thi đấu của Trường Đại học Cần Thơ và các địa điểm tổ chức khác theo kế hoạch thi đấu từng môn.

Điều 6. GIẢI THƯỞNG VÀ KINH PHÍ

1. Giải thưởng

- Bóng đá:	- Nhất: Giấy khen và	2.000.000 đ
	- Nhì: Giấy khen và	1.500.000 đ
	- Ba: Giấy khen và	1.000.000 đ
	- Khuyến khích: Giấy khen và	500.000 đ
(Nếu có trận tranh hạng 3)		
- Bóng Chuyền:	- Nhất: Giấy khen và	1.500.000 đ
	- Nhì: Giấy khen và	1.000.000 đ
	- Ba: Giấy khen và	800.000 đ
	- Khuyến khích: Giấy khen và	400.000 đ
(Nếu có trận tranh hạng 3)		
- Đá cầu:	- Nhất: Giấy khen và	500.000 đ
	- Nhì: Giấy khen và	400.000 đ
	- Ba: Giấy khen và	300.000 đ
- Các giải đôi của các Môn Cầu lông, Bóng bàn, quần vợt:	- Nhất: Giấy khen và	500.000 đ
	- Nhì: Giấy khen và	400.000 đ
	- Ba: Giấy khen và	300.000 đ
- Các giải đơn Cờ tướng, Cờ Vua:	- Nhất: Giấy khen và	250.000 đ
	- Nhì: Giấy khen và	200.000 đ

	- Ba: Giấy khen và	150.000 đ
- Đi bộ:		
	- Nhất: Giấy khen và	250.000 đ
	- Nhì: Giấy khen và	200.000 đ
	- Ba: Giấy khen và	150.000 đ
	- Khuyến khích: 10 giải mỗi giải	100.000 đ
	- Giải khuyến khích dành cho các số về đích theo thứ tự 20, 30, 40, 50, ...	100.000 đ
- Giải toàn đoàn:	- Nhất: Giấy khen và	3.000.000 đ
	- Nhì: Giấy khen và	2.000.000 đ
	- Ba: Giấy khen và	1.500.000 đ

2. Hỗ trợ kinh phí các đơn vị

Ban tổ chức hỗ trợ các đơn vị tham gia thi đấu nếu tuân thủ điều lệ giải và không bị hủy kết quả do vi phạm điều lệ giải:

- Môn bóng đá:	1.000.000đ/1 đội
- Môn bóng chuyền:	800.000đ/1 đội
- Môn đá cầu:	400.000đ/1 đội

Đối với các môn thi đấu còn lại (trừ môn đi bộ thể thao):

- Nếu đăng ký ít hơn 6 VĐV/môn: hỗ trợ 50.000 đ/VĐV.
- Nếu đơn vị đăng ký từ 6 -10 VĐV/môn : hỗ trợ 500.000/đơn vị.
- Nếu đơn vị đăng ký hơn 10 VĐV trở lên: hỗ trợ 600.000/đơn vị.

Ghi chú: Số lượng được tính trên danh sách VĐV thi đấu thực tế.

Điều 7. MỘT SỐ QUI ĐỊNH CẦN THIẾT

- Đối với từng nội dung thi đấu của các môn trong Hội thao phải có ít nhất 03 đơn vị đăng ký trở lên thì mới tổ chức thi đấu.
- Các đơn vị được bổ sung danh sách vận động viên (theo mẫu) trước khi diễn ra trận đấu đối với tất cả các môn cho BTC và tổ trọng tài.
- Mỗi vận động viên chỉ được thi đấu cho 01 đơn vị công đoàn trong suốt quá trình giải được diễn ra.
- Giải toàn đoàn sẽ tính theo hệ thống điểm cụ thể như sau:
 - Giải Nhất đơn: 5 điểm, đôi 10 điểm, đá cầu 15 điểm, bóng chuyền, bóng đá: 30 điểm
 - Giải Nhì đơn: 4 điểm, đôi 8 điểm, Đá cầu 12 điểm, Bóng chuyền, bóng đá: 24 điểm
 - Giải Ba đơn: 3 điểm, đôi 6 điểm, Đá cầu 9 điểm, Bóng chuyền, bóng đá: 18 điểm
 - Các đơn vị được tính điểm toàn đoàn phải tham gia đủ 2 môn Bóng chuyền (nam-nữ) và

môn Bóng đá.

- Điểm đạt được của đơn vị liên kết không toàn diện sẽ chia đều cho các đơn vị liên kết.
- *Không tính điểm toàn đoàn cho các đơn vị liên kết không đúng nguyên tắc đã thỏa thuận trong cuộc họp bốc thăm.*

5. Mỗi đoàn tham dự phải cử Trưởng đoàn để thuận tiện làm việc với Ban Tổ chức Hội thao.
6. Sẽ trừ điểm toàn đoàn cho những đội/đơn vị thực hiện giờ giấc không nghiêm túc, không đúng giờ, 1 điểm/lần/môn.
7. Đối với giải thưởng cá nhân: Ban tổ chức chỉ trao giải cho vận động viên tham dự lễ phát giải tại thời điểm trao giải.
8. Đối với giải thưởng cho đội thi đấu tập thể: Ban tổ chức chỉ trao giải cho đội có số vận động viên tham dự lễ phát giải tại thời điểm trao giải đạt ít nhất 2/3 số lượng đăng ký thi đấu theo danh sách.
9. Ban tổ chức sẽ trao giải thưởng cho tập thể lãnh đạo đơn vị (Đảng, Chính quyền, Công đoàn và Đoàn thanh niên) tham gia Đi bộ thể thao đầy đủ.
10. Đối với môn cầu lông, bóng bàn và quần vợt vận động viên có thể liên kết với đơn vị khác nếu không đủ cặp. Nhưng phải có sự đồng ý của các thành viên BTC khi bốc thăm thi đấu.

Điều 8. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều lệ này có hiệu lực từ ngày ký, chỉ có Ban Tổ chức mới có quyền sửa đổi hoặc bổ sung khi cần thiết.

Nơi nhận:

- BTV Đảng ủy (để b/c);
- Ban Giám hiệu Trường (để biết);
- BTV CĐ Trường (để c/đ);
- Ban tổ chức (để t/h);
- Bộ môn GDTC (để phối hợp);
- Công đoàn các đơn vị (để t/h);
- Lưu VP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Dương Thị Tuyên